

Lai Châu, ngày 09 tháng 6 năm 2025

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

(Dự thảo Nghị quyết quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Lai Châu)

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính đã tổ chức lấy ý kiến đối với hồ sơ Dự thảo Nghị quyết quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến và tổng số ý kiến nhận được: Sở Tài chính đã gửi lấy ý kiến của 27 cơ quan, đơn vị; đến nay nhận được 16/27 ý kiến tham gia.

2. Kết quả cụ thể như sau:

- 14 cơ quan, đơn vị nhất trí với hồ sơ Dự thảo Nghị quyết: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lai Châu, Sở Nội vụ, Sở Dân tộc và Tôn giáo, Thanh tra tỉnh, Sở Ngoại vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Xây dựng, Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh, UBND huyện Sìn Hồ, UBND huyện Than Uyên, UBND huyện Tam Đường, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Lai Châu.

- 02 cơ quan có ý kiến tham gia đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa: Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điều 3	Sở Tư pháp	Điều 3 quy định về “ <i>Nguyên tắc áp dụng chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất</i> ” được quý cơ quan xây dựng dựa trên cơ sở quy định tại Điều 38 của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và được cụ thể trong 03 trường hợp tại 03 khoản của Điều 3 dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên, việc quy định như dự thảo vừa thừa, vừa thiếu. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu để quy định cho phù hợp.	Nhất trí tiếp thu và chỉnh sửa lại theo hướng quy định nguyên tắc áp dụng chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất thực hiện theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ mà không cụ thể ra các trường hợp.
	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tại khoản 1 Điều 3 của dự thảo Nghị quyết: đề nghị chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai và khoản 10, 11, 12 Điều 38 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ, cụ thể: <i>“1. Không áp dụng miễn tiền thuê đất theo quy định của Điều 4 Nghị quyết này đối với dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa và dự án phi lợi nhuận trong trường hợp trong trường hợp sau:</i> - <i>Dự án sử dụng đất xây dựng nhà ở thương mại, sử dụng đất thương mại, dịch vụ;</i> - <i>Dự án được Nhà nước cho thuê đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất;</i> - <i>Dự án đầu tư thuộc lĩnh vực sản xuất, kinh doanh</i>	- Giải trình như sau: Lĩnh vực xã hội hóa (quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 và sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/20214 của Chính phủ) và dự án phi lợi nhuận (mục đích là phục vụ cộng đồng, tạo ra giá trị xã hội, không thu về lợi nhuận) nên không phải là các dự án: xây dựng nhà ở thương mại, khai thác tài nguyên khoáng sản nên không liệt kê các trường hợp này vào. - Đã tiếp thu theo ý kiến của Sở Tư pháp, nội dung Điều 3 đã chỉnh sửa lại theo hướng quy định nguyên tắc áp dụng chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất thực hiện theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ mà không cụ thể ra các trường hợp.

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<i>hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt (trừ dự án sản xuất ô tô, tàu bay, du thuyền); - Dự án khai thác tài nguyên khoáng sản”.</i>	
Điều 4	Sở Tư pháp	Theo quy định tại khoản 15 Điều 38 của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP thì Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất theo từng khu vực, lĩnh vực đối với dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư... theo nguyên tắc: mức tối đa là miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê, mức tối thiểu bằng mức ưu đãi miễn tiền thuê đất theo quy định tại khoản 3 Điều 39 Nghị định này. Tuy nhiên, tại dự thảo Điều 4 của Nghị quyết quý cơ quan đang tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh mức hỗ trợ theo 02 nhóm: (1) đối với dự án đầu tư xã hội hóa; (2) đối với dự án phi lợi nhuận mà chưa thuyết minh cụ thể cơ sở để tham mưu chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất như trên. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, đánh giá cụ thể cơ sở để tham mưu đề xuất chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất cho đảm bảo quy định của khoản 15 Điều 38 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP và phù hợp với từng lĩnh vực đầu tư tại địa bàn tỉnh.	Nhất trí tiếp thu và giải trình như sau: - Tại Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Bản so sánh, thuyết minh nội dung Dự thảo Nghị quyết, cơ quan soạn thảo đã thuyết cơ sở để tham mưu đề xuất chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất. - Cơ quan soạn thảo đã bổ sung, đánh giá cụ thể hơn cơ sở để tham mưu đề xuất chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất tại Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, nội dung chính như sau: + Không phân chia theo từng địa bàn do toàn bộ tỉnh Lai Châu là địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề xuất áp dụng một mức chung; đồng thời đảm bảo thuận lợi trong thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. + Đặc thù tỉnh Lai Châu là tỉnh có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xa các trung tâm kinh tế, nguồn thu ngân sách hạn hẹp nên các lĩnh vực xã hội hóa (<i>giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường</i>) và dự án phi lợi nhuận đều là các lĩnh vực đang cần thiết, khuyến khích thu hút

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			đầu tư, do đó đề xuất không theo từng lĩnh vực mà áp dụng một mức chung đối với các lĩnh vực này. + Giải trình cụ thể hơn cơ sở xác định mức miễn tiền thuê đất tối thiểu, tối đa theo quy định tại khoản 15 Điều 38 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP đối với tỉnh Lai Châu là mức nào.
Điều 7	Sở Tài nguyên và Môi trường	Điều 7 của dự thảo Nghị quyết quy định về điều khoản thi hành có nội dung như sau “ <i>Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XV, kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2025 và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2025</i> ”. Đề nghị cơ quan soạn thảo thiết kế, chỉnh sửa lại như sau: “Điều 7. Điều khoản thi hành <i>Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2025.</i> <i>Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XV, kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2025./</i> ” cho đảm bảo theo Mẫu số 17 phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 78/2025/NĐ-CP.	Nhất trí tiếp thu và đã chỉnh sửa
Các nội dung khác	Sở Tư pháp	- Về thể thức, kỹ thuật trình bày dự thảo Nghị quyết Tại phần thẩm quyền ban hành văn bản trên phần căn	- Nhất trí tiếp thu và đã chỉnh sửa.

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		cứ ban hành của dự thảo Nghị quyết đề nghị cơ quan soạn thảo lược bỏ cụm từ “HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ...”. Đồng thời, tại dòng cuối cùng của phần căn cứ ban hành văn bản, đề nghị bổ sung cụm từ “Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết...” và lược bỏ cụm từ “QUYẾT NGHỊ” dưới phần căn cứ ban hành văn bản cho chính xác và phù hợp với thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo Mẫu số 17 phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 78/2025/NĐ-CP. - Phần Nơi nhận văn bản Đề nghị chỉnh sửa tên gọi của “<i>Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp</i>” thành “<i>Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp</i>” cho chính xác với tên gọi của Cục theo Nghị định số 39/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp. Đồng thời, sửa cụm từ “<i>Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố</i>” thành “<i>Thường trực HĐND, UBND các xã, phường</i>” cho phù hợp, vì HĐND và UBND cấp huyện sẽ kế thúc hoạt động từ ngày 01/7/2025, trong khi đó dự thảo Nghị quyết có được trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua sớm nhất là tại kỳ họp tháng 7/2025 (<i>tức là sau khi cấp huyện đã kết thúc hoạt động, cấp xã sau sáp nhập đã đi vào hoạt động</i>).	- Nhất trí tiếp thu và đã chỉnh sửa.

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, đối chiếu với nội dung dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ do Bộ Tài chính đã xây dựng, đang lấy ý kiến tham gia tại Công văn số 7127/BTC-QLCS ngày 24/5/2025 của Bộ Tài chính để xây dựng dự thảo Nghị quyết cho phù hợp, thống nhất	Nhất trí tiếp thu, cơ quan soạn thảo đã tiến hành rà soát.